

QUY CHẾ

**tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh,
kiến nghị của dân của đồng chí Bí thư Huyện ủy và đồng chí
Bí thư Đảng ủy các xã, thị trấn thuộc Đảng bộ huyện Lạc Dương**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Lạc Dương khoá X (nhiệm kỳ 2015-2020);
- Căn cứ Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về *“Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”*,

Ban Thường vụ Huyện ủy Lạc Dương xây dựng Quy chế tiếp công dân của đồng chí Bí thư Huyện ủy, đồng chí Bí thư Đảng ủy các xã và thị trấn trực thuộc Đảng bộ huyện Lạc Dương với các nội dung như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định việc tiếp công dân của đồng chí Bí thư Huyện ủy Lạc Dương, đồng chí Bí thư Đảng ủy các xã và thị trấn Lạc Dương theo Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về *“Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”*.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, mà trước hết là đồng chí Bí thư Huyện ủy, người đứng đầu cấp ủy các xã và thị trấn trực thuộc Đảng bộ huyện (gọi tắt là đồng chí Bí thư Đảng ủy cấp xã) trong việc tiếp công dân, đối thoại, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

2. Quy chế này áp dụng đối với đồng chí Bí thư Huyện ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy cấp xã; người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo là người dân, cán bộ, đảng viên, đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Đồng chí Bí thư Huyện ủy, đồng chí Bí thư Đảng ủy cấp xã phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân; thực hiện nghiêm việc tiếp dân, đối thoại và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Việc tiếp dân, đối thoại và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân, phải tôn trọng, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của dân; dân chủ, công tâm, khách quan, kịp thời, đúng phạm vi thẩm quyền; trình tự thủ tục đơn giản, tạo thuận lợi cho người dân; bảo mật thông tin, bảo đảm an toàn cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Chương II

TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO VÀ THỰC HIỆN VIỆC TIẾP DÂN

Điều 4. Về trách nhiệm của đồng chí Bí thư Huyện ủy, đồng chí Bí thư Đảng ủy cấp xã trong việc tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết phản ánh kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân

1. Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo, yêu cầu của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy cấp trên trong công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

2. Trực tiếp thực hiện việc tiếp dân, kịp thời đối thoại khi cần; kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tiếp dân và xử lý, giải quyết phản ánh của dân; ban hành và tổ chức thực hiện tốt nội quy tiếp dân; phối hợp với các cơ quan, tổ chức bảo đảm trật tự, an toàn cho việc tiếp dân.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc người đứng đầu cấp ủy cấp dưới, tổ chức, cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền chấp hành quy định về công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

4. Phân công các thành viên trong Ban tiếp công dân của huyện, một cơ quan, đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm tiếp nhận, xử lý thông tin, báo cáo, theo dõi, tổng hợp, tham mưu cho đồng chí Bí thư Huyện ủy, đồng chí Bí thư Đảng ủy cấp xã lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân trên địa bàn; bố trí địa điểm, điều kiện vật chất, kỹ thuật cần thiết, thuận lợi cho người đến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

5. Chỉ đạo hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền bảo đảm trật tự, an toàn cho việc tiếp dân; bảo vệ người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

6. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong huyện thông báo rộng rãi trên hệ thống phát thanh, truyền hình, trang thông tin điện tử của huyện và niêm yết công khai lịch tiếp công dân của đồng chí Bí thư Huyện ủy, đồng chí Bí thư Đảng ủy cấp xã tại trụ sở để cán bộ, đảng viên và Nhân dân biết.

7. Định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất trực tiếp làm việc với bí thư cấp ủy cấp dưới trực tiếp và thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị cùng cấp có liên quan về tình hình và kết quả công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

8. Định kỳ hàng tháng, quý, năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình kết quả tiếp dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân lên cấp ủy và các cơ quan liên quan cấp trên, cụ thể như sau:

a) Đồng chí Bí thư Huyện ủy báo cáo với đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Ban Nội chính và Ban Dân vận Tỉnh ủy.

b) Đồng chí Bí thư Đảng ủy cấp xã báo cáo với đồng chí Bí thư Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và Ban Dân vận Huyện ủy.

Điều 5. Thời gian tiếp dân

1. Mỗi tháng đồng chí Bí thư Huyện ủy tiếp dân ít nhất 01 ngày trong 01 tháng; đồng chí Bí thư Đảng ủy cấp xã tiếp dân ít nhất 02 ngày trong 01 tháng.

2. Tiếp dân đột xuất trong các trường hợp có vụ việc nổi cộm, phức tạp, kéo dài, có nhiều người tham gia, liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ý kiến các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn khác nhau; vụ việc có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Điều 6. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

1. Đối với phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của đồng chí Bí thư Huyện ủy, đồng chí Bí thư Đảng ủy cấp xã thì tiếp nhận để xem xét, xử lý, giải quyết và thông báo kết quả cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; hoặc xử lý, giải quyết ngay đối với những trường hợp có nội dung, căn cứ, rõ ràng, cụ thể.

2. Đối với phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến các cơ quan của các cấp khác nhau thì đồng chí Bí thư Huyện ủy, đồng chí Bí thư Đảng ủy cấp xã tiếp nhận, xử lý, giải quyết nội dung thuộc thẩm quyền; có văn bản chỉ đạo, yêu cầu cấp dưới hoặc các cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết nội dung liên quan, báo cáo kết quả với Bí thư Huyện ủy, Bí thư Đảng ủy cấp xã và thông báo kết quả giải quyết cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, thẩm quyền xử lý, giải quyết thì hướng dẫn người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đến đúng cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền đề nghị giải quyết.

Điều 7. Thời hạn xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, đồng chí Bí thư Huyện ủy, đồng chí Bí thư Đảng ủy cấp xã thông báo bằng văn bản đến người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về việc tiếp nhận để giải quyết hoặc đã chuyển, chỉ đạo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý, giải quyết.

Nếu tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo phức tạp, thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan, tổ chức, địa phương cần có thêm thời gian xem xét, xử lý thì thời hạn có thể kéo dài, nhưng không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận được phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo do đồng chí Bí thư Huyện ủy, đồng chí Bí thư Đảng ủy cấp xã chỉ đạo giải quyết, cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền giải quyết có văn bản báo cáo đồng chí Bí thư Huyện ủy, đồng chí Bí thư Đảng ủy cấp xã và thông báo bằng văn bản cho người tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo biết về kết quả tiếp nhận để giải quyết và chỉ đạo giải quyết.

Điều 8. Xử lý đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo gửi đến cơ quan, đơn vị của người đứng đầu cấp ủy

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, thực hiện việc xử lý, giải quyết đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo gửi đến cơ quan, đơn vị bảo đảm đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Trực tiếp chỉ đạo, xử lý, giải quyết đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 9. Xử lý trách nhiệm

1. Người đứng đầu cấp ủy bị xem xét xử lý trách nhiệm trong các trường hợp sau:

a) Thiếu trách nhiệm hoặc buông lỏng trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

b) Vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước về tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo dẫn đến đơn thư kéo dài, vượt cấp, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

2. Người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo bị xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước nếu lợi dụng việc phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo để kích động, lôi kéo nhiều người; xuyên tạc, vu khống, gây mất an ninh trật tự, xâm hại đến quyền và lợi ích của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy tổ chức đảng và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quy chế để triển khai thực hiện.

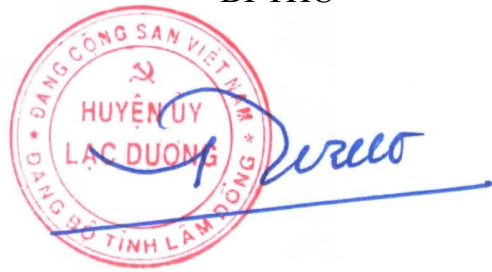
Điều 11. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Huyện ủy.

Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký và được phổ biến đến các chi bộ./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Nội chính Tỉnh ủy,
- Ban Dân vận Tỉnh ủy,
- Ban Thường vụ Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các Ban của Huyện ủy,
- Các TCCS đảng trực thuộc,
- Ban Tiếp công dân huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Phạm Triều